

Số : 1459 /QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Phân công thực hiện chế độ báo cáo thống kê
ngành Kế hoạch, Đầu tư và Thống kê**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24/8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Thông tư số 19/2022/TT-BKHĐT ngày 10/8/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chế độ báo cáo thống kê ngành Kế hoạch, Đầu tư và Thống kê;

Căn cứ Quyết định số 1292/QĐ-BGTVT ngày 30/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ, Văn phòng thuộc Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao nhiệm vụ cho các đơn vị liên quan thực hiện chế độ báo cáo thống kê ngành Kế hoạch, Đầu tư và Thống kê ban hành tại Thông tư số 19/2022/TT-BKHĐT ngày 10/8/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì có trách nhiệm tổng hợp các chỉ tiêu thống kê theo biểu mẫu được phân công và gửi báo cáo theo quy định của Thông tư số 19/2022/TT-BKHĐT ngày 10/8/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 2. Vụ trưởng các Vụ: Quản lý doanh nghiệp, Kế hoạch – Đầu tư, Hợp tác quốc tế, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu VT, KHĐT (TAMNTM).

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Danh Huy

Phụ lục
PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ BÁO CÁO THỐNG KÊ
NGÀNH KẾ HOẠCH, ĐẦU TƯ VÀ THỐNG KÊ
(Ban hành kèm theo Quyết định số: ngày tháng năm 2022)

TT	Danh mục biểu mẫu (tại Thông tư 19/2022/TT-BKHĐT ngày 10/8/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)		Kỳ báo cáo	Thời hạn báo cáo	Đơn vị chủ trì tổng hợp, báo cáo
	Ký hiệu biểu	Tên biểu			
1	06b.N.PTDN	Số cơ quan, tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc Bộ GTVT	Năm	Trước ngày 15/02 năm N	Vụ Quản lý doanh nghiệp
2	07b.N.PTDN	Số chương trình và kinh phí hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc Bộ GTVT	Năm	Trước ngày 15/02 năm N	Vụ Quản lý doanh nghiệp
3	24b.N-THKTQD	Số nhiệm vụ, dự án và vốn đầu tư nguồn NSNN của bộ, cơ quan trung ương và địa phương	Năm	Trước ngày 28/02 năm sau (N+1)	Vụ Kế hoạch - Đầu tư
4	24c.N-THKTQD	Danh mục dự án quan trọng quốc gia của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương	Năm	Trước ngày 28/02 năm sau (N+1)	Vụ Kế hoạch - Đầu tư
5	29.T.N.KTĐN	Tình hình thu hút, quản lý và sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi	6 tháng, năm	6 tháng đầu năm: Sơ bộ: 20/6 năm N Chính thức: 31/7 năm N Năm: Sơ bộ: 20/12 năm N Chính thức: 31/01 năm sau (N+1)	Vụ Kế hoạch - Đầu tư
6	30b.T.N.KTĐN	Danh mục các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn nước ngoài (vốn vay ODA, vốn ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài) ký kết	6 tháng, năm	6 tháng đầu năm: Sơ bộ: 20/6 năm N Chính thức: 31/7 năm N Năm: Sơ bộ: 20/12 năm N Chính thức: 31/01 năm sau (N+1)	Vụ Kế hoạch - Đầu tư

TT	Danh mục biểu mẫu (tại Thông tư 19/2022/TT-BKHĐT ngày 10/8/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)		Kỳ báo cáo	Thời hạn báo cáo	Đơn vị chủ trì tổng hợp, báo cáo
	Ký hiệu biểu	Tên biểu			
7	30c.T.N.KTĐN	Tiến độ giải ngân vốn ODA, vốn vay ưu đãi	6 tháng, năm	6 tháng đầu năm: Sơ bộ: 20/6 năm N Chính thức: 31/7 năm N Năm: Sơ bộ: 20/12 năm N Chính thức: 31/01 năm sau (N+1)	Vụ Kế hoạch - Đầu tư
8	30d.T.N.KTĐN	Tiến độ giải ngân vốn đối ứng các chương trình, dự án ODA, vốn vay ưu đãi	6 tháng, năm	6 tháng đầu năm: Sơ bộ: 20/6 năm N Chính thức: 31/7 năm N Năm: Sơ bộ: 20/12 năm N Chính thức: 31/01 năm sau (N+1)	Vụ Kế hoạch - Đầu tư
9	31.N.KTĐN	Tình hình vận động và thực hiện các khoản viện trợ không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam (viện trợ)	Năm	Sơ bộ: 20/12 năm N Chính thức: 15/01 năm sau (N+1)	Vụ Kế hoạch - Đầu tư chủ trì; Vụ Hợp tác quốc tế phối hợp
10	32b.N.KTĐN	Danh mục các khoản viện trợ không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân dành cho Việt Nam	Năm	Sơ bộ: 20/12 năm N Chính thức: 15/01 năm sau (N+1)	Vụ Kế hoạch - Đầu tư chủ trì; Vụ Hợp tác quốc tế phối hợp
11	31c.N.KTĐN	Tiến độ giải ngân các khoản viện trợ không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân dành cho Việt Nam	Năm	Sơ bộ: 20/12 năm N Chính thức: 15/01 năm sau (N+1)	Vụ Kế hoạch - Đầu tư